

Số: 135/2021/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 09 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 151/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*".

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Quang H

ĐKHKT: phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nơi ở hiện nay: phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Chị Sa Thị Trà M

ĐKHKT: phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nơi ở hiện nay: xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Phạm Quang H và chị Sa Thị Trà M kết hôn 08 tháng 6 năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân là tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 02/2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau, hay bất đồng quan điểm, không cùng chung tiếng nói trong cuộc sống và làm ăn kinh tế từ đó vợ chồng không còn quan tâm và yêu thương nhau nữa. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải, nhưng sau nhiều lần mâu thuẫn ngày càng trầm trọng dẫn đến không thể hòa hợp được. Anh chị đã sống ly thân được 04 tháng nay, không ai quan tâm đến ai, không có

quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Vì vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Phạm Minh Q, sinh ngày 25/10/2019 và cháu Phạm Phương L, sinh ngày 17/10/2015. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị Sa Thị Trà M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu Quân và Linh đến đủ 18 tuổi. Anh Phạm Quang H có trách nhiệm cấp dưỡng cho con chung mỗi cháu 2.000.000đồng/01 tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Hiện nay anh Hiệu đang làm cán bộ, thu nhập trung bình hàng tháng là 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng). Chị Mi hiện đang bán hàng ăn, thu nhập trung bình hàng tháng là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của anh Phạm Quang H và chị Sa Thị Trà M đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Quang H và chị Sa Thị Trà M. Hôn nhân giữa anh Phạm Quang H và chị Sa Thị Trà M chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về nuôi con: Chị Sa Thị Trà M là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Minh Q, sinh ngày 25/10/2019 và cháu Phạm Phương L, sinh ngày 17/10/2015 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Phạm Quang H có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Quang H có nghĩa vụ cấp dưỡng 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/01 tháng/01 cháu cho đến khi cháu Phạm Minh Q và cháu Phạm Phương L đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Quang H và chị Sa Thị Trà M mỗi người phải chịu 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000793 ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh Phạm Quang H và chị Sa Thị Trà M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSNDTP (2);
- THADS (1);
- UBND phường Duyên Hải,
Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(Nơi ĐKKH ngày 08/6/2015) (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HS (1);
- Lưu văn phòng (1).

THẨM PHÁN

Vũ Thị Mai Phương